

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016-2020” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016-2020”;

Căn cứ Quyết định số 3951/QĐ-BNN-KTHT ngày 26/9/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Kế hoạch triển khai, thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016-2020”;

UBND tỉnh Kiên Giang xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016-2020” trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ MỤC TIÊU

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

- Đổi mới toàn diện về nội dung và hình thức hợp tác, đạt được sự chuyển biến rõ nét về chất lượng của mô hình hợp tác xã (HTX) nông nghiệp kiểu mới; thúc đẩy HTX phát triển bền vững. Đồng thời gia tăng giá trị trên cùng đơn vị sản phẩm, gia tăng lợi ích cho số đông thành viên; trên cơ sở sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo định hướng của Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chú trọng phát triển bền vững các ngành hàng chủ lực của tỉnh, thích ứng biến đổi khí hậu và xây dựng nông thôn mới.

- Nâng cao nhận thức đúng đắn của các cấp, các ngành và nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể, HTX trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Xây dựng được các mô hình HTX hoạt động hiệu quả gắn sản xuất với tiêu thụ trong chuỗi giá trị nông sản và có khả năng nhân rộng trong các lĩnh vực: Lúa gạo, thủy sản... trên địa bàn tỉnh.

1. 2. Yêu cầu

- Tập trung củng cố và phát triển 14 HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đang hoạt động có hiệu quả trong 02 lĩnh vực: Lúa gạo và thủy sản.

- Mở rộng phạm vi liên kết theo chuỗi giá trị bền vững giữa các HTX gắn kết với doanh nghiệp đầu vào, đầu ra có thể mạnh về tiêu thụ nông sản.

- Phát triển nhân rộng các mô hình HTX hoạt động có hiệu quả, từng bước nâng thành HTX quy mô lớn, liên hiệp HTX.

- Tăng cường công tác truyền thông quảng bá các mô hình HTX hoạt động có hiệu quả để tuyên truyền nhân rộng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu 90% HTX nông nghiệp tham gia thí điểm đạt loại khá trở lên;

- Xây dựng các HTX gắn liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm;

- Phân đầu thành lập mới 01-02 liên hiệp HTX nông nghiệp;

- Phân đầu đến năm 2020 có 100% cán bộ quản lý HTX tham gia thí điểm được đào tạo và một số cán bộ quản lý nhà nước về hợp tác xã được bồi dưỡng, bổ sung kiến thức về HTX và điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực trạng các hợp tác xã nông nghiệp

- Tính đến thời điểm 31/12/2016 toàn tỉnh có 244 HTX trong lĩnh vực nông nghiệp; trong đó có 04 HTX tiểu thủ công nghiệp, 19 HTX nuôi trồng thủy sản và 221 HTX nông nghiệp. Với 23.210 hộ thành viên HTX, tổng vốn điều lệ đăng ký là 18.297 triệu đồng; tổng diện tích sản xuất là: 38.314,36 ha.

- Kết quả phân loại hợp tác xã năm 2016: Loại tốt, khá chiếm 44,7% (109 HTX), trung bình chiếm 30,3% (74 HTX), yếu kém chiếm 25% (61 HTX).

- Số lượng HTX trong nông nghiệp tăng lên đáng kể, các HTX thành lập mới theo hướng tích cực, đa dạng hóa về các ngành nghề và dịch vụ, đáp ứng được nhu cầu hợp tác, phát triển sản xuất và nâng cao năng suất, chất lượng nông sản hàng hóa trong nông nghiệp. Chất lượng hoạt động của HTX đã có đổi mới, thực hiện tốt các dịch vụ phục vụ thành viên theo hướng hạ giá thành và nâng cao chất lượng dịch vụ; góp phần tạo nhiều việc làm cho người lao động ở nông thôn và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương; nhiều HTX đã hợp đồng liên kết với các công ty, doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm giúp cho HTX ổn định được đầu ra, nâng cao thu nhập cho thành viên. Tuy nhiên, vẫn còn một số HTX nông nghiệp còn lúng túng trong định hướng hoạt động và đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, chưa có sản phẩm dịch vụ tốt để đáp ứng nhu cầu sản xuất hàng hóa; thiếu sự liên kết chặt chẽ giữa HTX với thành viên; doanh thu thấp nên hiệu quả hoạt động chưa cao, một số hoạt động hình thức. Năng lực nội tại của HTX còn yếu: Tài sản, vốn, quỹ của HTX ít, quy mô nhỏ lẻ, không trụ sở, phương án sản xuất kinh doanh chưa tốt. Trình độ chuyên môn và năng lực cán bộ quản lý của các HTX còn thấp. Khả năng mở rộng quy mô, đa dạng hoá ngành nghề, tiếp cận với các chương trình, dự án cũng như các nguồn vốn tín dụng của các HTX còn hạn chế. Tình hình liên kết giữa các HTX với các doanh nghiệp thực hiện cung ứng đầu vào, bao tiêu đầu ra còn ít, chưa thực hiện chặt

chế, việc phá vỡ hợp đồng giữa thành viên, HTX, doanh nghiệp thường xuyên xảy ra khi giá cả có biến động.

2. Lựa chọn hợp tác xã tham gia thí điểm

Thống nhất với địa phương lựa chọn 14 HTX nông nghiệp thuộc lĩnh vực: Lúa gạo, thủy sản tham gia mô hình thí điểm cụ thể như sau:

- Lĩnh vực lúa gạo, chọn 13 HTX:

- + HTX Nông nghiệp Kinh 4A xã Tân Hiệp A, huyện Tân Hiệp.
- + HTX Nông nghiệp Kinh 5B xã Tân An, huyện Tân Hiệp.
- + HTX Nông nghiệp 5A xã Tân Hiệp A, huyện Tân Hiệp.
- + HTX Nông nghiệp Thạnh Tiến xã Thạnh Bình, huyện Giồng Riềng.
- + HTX Nông nghiệp Tân Thuận Phát xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng.
- + HTX Nông nghiệp Hòa Thuận I xã Mong Thọ A, huyện Châu Thành.
- + HTX Nông nghiệp Thạnh Hòa xã Mong Thọ A, huyện Châu Thành.
- + HTX Nông nghiệp Tân Hưng xã Giục Tượng, huyện Châu Thành.
- + HTX Nông nghiệp Kênh 18 xã Mong Thọ, huyện Châu Thành.
- + HTX Nông nghiệp Hưng Nông xã Hưng Yên, huyện An Biên.
- + HTX Nông nghiệp Tân Tạo thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên.
- + HTX Nông nghiệp Hòa Thuận xã Định An, huyện Gò Quao.
- + HTX Nông nghiệp Chiến Thắng xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao.

- Lĩnh vực Tôm - Lúa, chọn 01 HTX: HTX Nông nghiệp Bào Trâm xã Nam Yên, huyện An Biên.

3. Nội dung thực hiện công tác thí điểm đến năm 2020

3.1. Công tác tuyên truyền, đào tạo

Nâng cao nhận thức trong các cấp, các ngành, đoàn thể về sự cần thiết đẩy mạnh phát triển HTX để thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến các mô hình HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả để tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ và người dân về kinh tế tập thể; phân biệt rõ sự khác nhau giữa HTX với các loại hình sản xuất, kinh doanh khác; đẩy mạnh việc triển khai các văn bản pháp luật và chính sách có liên quan đến phát triển kinh tế tập thể; giới thiệu, khuyến khích HTX tham gia các diễn đàn nông nghiệp, đối thoại, chia sẻ với các chuyên gia; phối hợp với các viện, trường tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn cho đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành HTX; tuyên truyền, nâng cao nhận thức về liên kết sản xuất thông qua hợp đồng. Tập trung đào tạo nâng cao năng lực quản lý HTX, cụ thể sau:

- Nâng cao năng lực quản trị của cán bộ quản lý HTX: Tập trung đào tạo về kỹ năng quản lý HTX, kỹ năng xây dựng phương án/kế hoạch sản xuất kinh doanh và kỹ năng tổ chức sản xuất và tham gia chuỗi giá trị nông sản.

- Đào tạo, tập huấn chuyên đề: Tập trung vào các chuyên đề cần quan tâm hàng năm và từng thời điểm.

- Đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã (lãnh đạo UBND; lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể, chính trị xã hội, Hội Nông dân xã, Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới...) kiến thức về kinh tế hợp tác, HTX và liên kết kinh tế trong nông nghiệp, những nội dung và giải pháp hỗ trợ phát triển HTX mà các địa phương có thể áp dụng.

- Đào tạo đội ngũ tư vấn (bao gồm cán bộ các sở, ban, ngành và địa phương, giám đốc HTX có năng lực và kinh nghiệm) để hỗ trợ đào tạo, tập huấn lại cho các HTX tham gia thí điểm và các HTX trên địa bàn huyện.

- Đào tạo, tập huấn cơ bản theo chương trình đào tạo bồi dưỡng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổ chức hội thảo trao đổi kinh nghiệm thực tiễn sản xuất, kinh doanh của các HTX trong tỉnh.

3.2. Tăng cường các giải pháp huy động vốn cho sản xuất kinh doanh của các HTX

- Hướng dẫn triển khai thực hiện, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng nội bộ trong HTX. Khuyến khích phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng nội bộ trong HTX.

- Phối hợp và liên kết với các ngân hàng thương mại cho vay theo quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và cho vay mua máy, thiết bị theo Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp.

- Huy động vốn sản xuất kinh doanh cho HTX: Thu hút các doanh nghiệp có tiềm năng về vốn, kỹ thuật và thị trường tham gia liên kết kinh doanh với các HTX thí điểm; doanh nghiệp đầu tư, hỗ trợ phát triển HTX; bổ sung thành viên là doanh nghiệp vào HTX...

- Huy động các nguồn vốn hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế và các nguồn vốn hợp pháp khác.

3.3. Hỗ trợ thu hút và đào tạo nâng cao năng lực cán bộ khoa học kỹ thuật của HTX nông nghiệp theo các phương thức sau

- Tham mưu, đề xuất vận dụng các cơ chế, chính sách khuyến khích thu hút nguồn nhân lực có trình độ đại học chuyên ngành kỹ thuật về làm việc lâu dài tại HTX; Tăng cường cán bộ cơ sở có trình độ chuyên môn phù hợp (ưu tiên cán bộ khuyến nông, cán bộ nông nghiệp xã) đến làm việc tại các HTX thí điểm và phụ trách về kỹ thuật (Thực hiện theo Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính).

- Hỗ trợ bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật cho cán bộ quản lý, điều hành HTX nông nghiệp.

- Mời gọi các chuyên gia ngành nông nghiệp và các ngành khác liên quan thực hiện việc tư vấn, hỗ trợ cho HTX.

- Gắn kết các Chương trình khuyến nông, đào tạo nghề theo mô hình thực hành nông nghiệp tốt cho cán bộ kỹ thuật của các HTX.

3.4. Phát triển, mở rộng liên kết sản xuất và đẩy mạnh mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản

- Hỗ trợ, tư vấn cho các HTX xây dựng phương án sản xuất kinh doanh dài hạn một cách hiệu quả và khả thi nhằm tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực (đặc biệt là vốn kinh doanh) và thúc đẩy liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Hỗ trợ xây dựng các mô hình khuyến nông gắn với thực hành nông nghiệp tốt và với mô hình liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp và HTX.

- Hỗ trợ các HTX tham gia các hội chợ, xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu, nhãn mác sản phẩm thực hành nông nghiệp tốt đáp ứng yêu cầu sản phẩm sạch, an toàn và nhu cầu thị trường tiêu thụ.

- Phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền địa phương mời gọi và tạo điều kiện để các doanh nghiệp có tiềm năng cung cấp dịch vụ đầu vào, đầu ra cho sản xuất, đặc biệt là thực hiện ký hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị với các HTX tiêu thụ nông sản cho thành viên.

- Hỗ trợ về cơ chế, chính sách, thông tin thị trường cho các doanh nghiệp tham gia liên kết tiêu thụ sản phẩm nông sản cho thành viên.

- Kết nối các doanh nghiệp và HTX trong truyền thông quảng bá các chương trình phát triển HTX.

- Lựa chọn và đề xuất HTX chỉ đạo điểm xây dựng liên kết sản xuất gắn với sản phẩm thế mạnh địa phương. Trong đó, chú trọng công tác phối hợp giữa các đơn vị quản lý nhà nước, kêu gọi doanh nghiệp tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ thông qua hợp đồng.

3.5. Hỗ trợ kết cấu hạ tầng, máy móc phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp cho các HTX

- Căn cứ vào nội dung chính sách hỗ trợ của Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ và nhu cầu sản xuất kinh doanh của các HTX trong các lĩnh vực lúa gạo, thủy sản các huyện lựa chọn những hạng mục kết cấu hạ tầng cần thiết nhất đối với sự phát triển của HTX để hỗ trợ; đảm bảo trong giai đoạn 2017-2020 mỗi HTX tham gia thí điểm có ít nhất 01 loại công trình hạ tầng cần thiết nhất được hỗ trợ theo Thông tư số 15/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn điều kiện và tiêu chí thụ hưởng hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với HTX nông nghiệp.

- Ngoài ra, tranh thủ lồng ghép hỗ trợ từ các chương trình, dự án, đề án khác đang được triển khai trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (như Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Dự án VnSAT, Dự án GIZ...) nhằm hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, triển khai các hoạt động dịch vụ cho các HTX. (Chi tiết Phụ lục 1 kèm theo)

4. Tiến độ thực hiện xây dựng mô hình thí điểm

a) Năm 2017-2018

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án của tỉnh, phân công nhiệm vụ cho

các sở, ngành triển khai thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch của tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg. Triển khai thực hiện kế hoạch thí điểm xây dựng HTX nông nghiệp và cụ thể hóa các cơ chế, chính sách theo điều kiện của địa phương để hỗ trợ các HTX thí điểm.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông các HTX nông nghiệp thực hiện thí điểm trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 445/QĐ-TTg.

- Tổng hợp Phương án sản xuất kinh doanh và nhu cầu hỗ trợ của các HTX tham gia thí điểm. Tổng hợp kinh phí thực hiện theo kế hoạch của UBND tỉnh phê duyệt gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Hướng dẫn các HTX điều chỉnh phương án sản xuất kinh doanh, điều lệ theo kế hoạch UBND tỉnh phê duyệt trình Đại hội xã viên thông qua.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp gắn kết với các HTX trong xây dựng mô hình liên kết theo chuỗi giá trị.

- Triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ HTX nông nghiệp thí điểm theo kế hoạch vốn được phân bổ.

- Kiểm tra, giám sát đối với các mô hình HTX thí điểm.

- Sơ kết, rút kinh nghiệm đối với mô hình HTX nông nghiệp đã được xây dựng.

b) Năm 2019 - 2020:

- Hoàn thiện mô hình thí điểm HTX nông nghiệp triển khai nhân rộng và phát triển quy mô HTX.

- Hoàn thiện mô hình thí điểm HTX nông nghiệp trong từng lĩnh vực, mở rộng phát triển quy mô HTX; tổ chức triển khai nhân rộng các mô hình.

- Tiếp tục chỉ đạo và thực hiện việc phát triển mở rộng quy mô HTX phù hợp nhu cầu sản xuất và nguyện vọng của các HTX.

- Tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thí điểm hoàn thiện mô hình HTX nông nghiệp trong các lĩnh vực.

5. Kinh phí thực hiện kế hoạch thí điểm

- Ngân sách Trung ương: Hỗ trợ HTX theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ trong Chương trình hỗ trợ, phát triển hợp tác xã giai đoạn 2016-2020 và các chương trình khác; Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển kinh tế hợp tác, liên kết sản xuất gắn với liên kết tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn; Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp; Thông tư số 15/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn điều kiện, tiêu chí thụ hưởng hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với HTX nông nghiệp; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 04/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về hỗ trợ các nội dung của Chương trình hỗ trợ, phát triển HTX giai đoạn 2015-2020.

- Các nguồn vốn lồng ghép đang được triển khai trên địa bàn tỉnh: Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Dự án VnSAT, Dự án GIZ, khuyến nông, xúc tiến thương mại, đào tạo bồi dưỡng của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam bố trí cho Liên minh Hợp tác xã tỉnh...

- Cân đối nguồn ngân sách tỉnh và ngân sách cấp huyện hỗ trợ mô hình HTX tham gia xây dựng mô hình thí điểm hoạt động hiệu quả.

- Vốn tín dụng từ các ngân hàng thương mại theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ.

- Các nguồn vốn hỗ trợ và cho vay hợp pháp khác: Vốn tài trợ từ doanh nghiệp, các tổ chức trong và ngoài tỉnh...

- Vốn đối ứng của các HTX theo quy định để thực hiện theo Kế hoạch, Chương trình hỗ trợ được duyệt.

- Ngoài nguồn vốn nêu trên, trong quá trình thực hiện có thể bổ sung thêm các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ xây dựng mô hình đạt mục tiêu đã đề ra.

(Chi tiết Phụ lục 2 kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, thành phần gồm: Phó Chủ tịch UBND tỉnh là Trưởng ban; Phó ban là lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Liên minh Hợp tác xã tỉnh; thành viên là lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành của tỉnh (Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Nông dân tỉnh, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh,...), lãnh đạo Chi cục Phát triển nông thôn và lãnh đạo UBND hoặc Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện có HTX lựa chọn tham gia xây dựng mô hình thí điểm.

2. Phân công thực hiện

2.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là thường trực Ban Chỉ đạo, chủ trì, phối hợp với Liên minh HTX, các sở, ban ngành, hội đoàn thể có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch thí điểm.

- Tham mưu, xây dựng các cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác, liên kết trong nông nghiệp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Xây dựng kế hoạch hàng năm về mục tiêu, nhiệm vụ, các giải pháp và nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt; đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch của các sở, ngành và các huyện; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hàng năm về UBND tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của HTX về làm việc lâu dài tại

HTX (theo Thông tư số 340/2016/TT-BTC, ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính).

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức kiểm tra định kỳ đối với các HTX nông nghiệp tham gia thí điểm.

- Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức sơ, tổng kết hàng năm kết quả triển khai thực hiện mô hình thí điểm.

2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Thực hiện chức năng là đầu mối thống nhất quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, xây dựng kế hoạch hàng năm và cân đối bố trí kinh phí theo nhu cầu của địa phương và các sở, ngành chức năng. Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí, lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ để thực hiện kế hoạch thí điểm.

- Xây dựng các quy định về cơ chế, chính sách, quản lý vốn đầu tư thực hiện kế hoạch; cơ chế lồng ghép các nguồn vốn đầu tư...

- Tổng hợp kế hoạch thí điểm này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

2.3. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

- Phối hợp với các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ để triển khai thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg và chủ động phối hợp với các địa phương xây dựng và thực hiện kế hoạch tham gia phát triển các mô hình thí điểm HTX, Liên hiệp HTX;

- Phối hợp với các ngành và địa phương có kế hoạch tăng cường hoạt động tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn các HTX, tổ hợp tác tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước;

- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp về cơ chế chính sách khuyến khích, thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể phù hợp với tình hình và xu thế phát triển. Đồng thời phối hợp với các sở, ngành có liên quan hướng dẫn, tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ; hướng dẫn các HTX (nhất là các HTX thí điểm) xây dựng kế hoạch hoạt động, phương án sản xuất kinh doanh, điều lệ, giúp HTX hoạt động có hiệu quả; hướng dẫn HTX về công tác nghiệp vụ trong quản lý, điều hành; thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý điều hành cho cán bộ HTX.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông về mô hình và nội dung xây dựng mô hình HTX kiểu mới trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra và hỗ trợ thường xuyên cho các HTX tham gia thí điểm trong quá trình hoạt động nhằm đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

2.4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan thẩm định, lập dự toán cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách hàng năm đảm bảo việc triển khai, thực hiện mô hình thí điểm.

2.5. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh HTX tỉnh, UBND các huyện tổ chức thực hiện các giải pháp như: Hỗ trợ đào tạo cán bộ cho HTX; tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ công chức các cấp về kinh tế hợp tác; kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác. Đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên ngành kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của HTX về làm việc lâu dài tại HTX.

2.6. Sở Công Thương

- Triển khai thực hiện chương trình khuyến công đến các HTX thực hiện mô hình thí điểm; hướng dẫn các HTX thực hiện các chính sách hỗ trợ xúc tiến thương mại, giới thiệu và quảng bá sản phẩm, dịch vụ (như hỗ trợ xây dựng gian hàng trưng bày, giới thiệu, quảng bá nông sản của HTX...)

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện giải pháp hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại cho các HTX nông nghiệp theo kế hoạch thực hiện thí điểm.

- Hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện việc hoàn thiện hệ thống các công trình đảm bảo cung cấp điện phục vụ sản xuất cho các HTX thực hiện thí điểm.

2.7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với sở, ngành liên quan và UBND các huyện hướng dẫn các HTX thực hiện các thủ tục, chính sách về đất đai, các cam kết về thực hiện bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất.

2.8. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện tư vấn, hỗ trợ HTX thí điểm xây dựng dự án, tiếp nhận, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật sản xuất mới, sản xuất sạch; hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp, các chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu hàng hóa,....

2.9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tham mưu hỗ trợ mô hình thí điểm HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả. Thực hiện lồng ghép với Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, gắn với công tác đào tạo nghề nông thôn góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, việc làm thường xuyên, tăng thu nhập cho thành viên HTX.

2.10. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Kiên Giang

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX tiếp cận nguồn vốn tín dụng; xây dựng quy trình, thủ tục cho vay theo hướng rõ ràng, minh bạch, đơn giản; hướng dẫn thủ tục để các HTX thí điểm được vay vốn, vay vốn theo các mô hình liên kết, vay vốn mua máy móc phục vụ sản xuất theo phương án, dự án sản xuất kinh doanh được thẩm định theo quy định; hỗ trợ các HTX thí điểm thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ đúng quy định của pháp luật.

2.11. Hội Nông dân tỉnh

- Thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ phát triển HTX thí điểm; vận động, tuyên truyền hộ nông dân sản xuất nông sản tham gia mô hình HTX kiểu mới, liên hiệp HTX.

- Lòng ghép các nguồn vốn thực hiện công tác hỗ trợ HTX từ nguồn do Hội Nông dân quản lý.

2.12. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể

Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các thành viên của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể chính trị, các hội quần chúng các cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến những chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, HTX; cơ chế chính sách liên quan đến thực hiện kế hoạch thí điểm xây dựng mô hình HTX kiểu mới; vận động cán bộ đoàn viên, hội viên tích cực tham gia xây dựng và phát triển HTX thí điểm; hướng dẫn hội viên tham gia phong trào xung kích trong phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi cơ cấu sản xuất theo hướng bền vững, mô hình cánh đồng lớn có thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

2.13. Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang

Xây dựng kế hoạch và phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở ngành liên quan và địa phương triển khai thực hiện công tác thông tin tuyên truyền về các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế hợp tác trong nông nghiệp, nhất là truyền thông về mô hình thí điểm.

2.14. Ủy ban nhân dân các huyện có liên quan

- Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện công tác đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của các địa phương;

- Đồng thời có trách nhiệm kiện toàn tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể đảm đương thực hiện tốt công tác phát triển kinh tế tập thể ở địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh HTX tỉnh xây dựng và thực hiện kế hoạch thí điểm trên địa bàn; kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế hợp tác; kiểm tra, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện thí điểm trên địa bàn.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc Phòng Kinh tế) các huyện, thị xã, thành phố là cơ quan đầu mối phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở ngành liên quan để triển khai thực hiện kế hoạch thí điểm trên địa bàn;

2.15. Cấp ủy Đảng và chính quyền cấp xã

Tăng cường vai trò lãnh đạo, tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng trong việc tuyên truyền, vận động phát triển kinh tế tập thể; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho toàn Đảng, toàn dân nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của kinh tế tập thể trong đội ngũ cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn vùng thí điểm.

2.16. Hợp tác xã tham gia thực hiện mô hình thí điểm

HTX phải có trách nhiệm tổ chức thực hiện để đạt được các tiêu chí quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo lộ trình từ nay đến năm

2020 về xây dựng HTX nông nghiệp kiểu mới.

Các sở, ngành, UBND các huyện có liên quan chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm và đột xuất về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh) để tổng hợp Báo cáo Ban Chỉ đạo, UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016-2020” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện có HTX được chọn làm mô hình thí điểm và địa phương quan tâm chỉ đạo và phối hợp thực hiện. / *Đạt*

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT;
- TT Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- TT Xúc tiến ĐTTM và DL Kiên Giang;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, cvquoc (01b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đạt

Lê Thị Minh Phụng



Phụ lục 1: TỔNG HỢP NHU CẦU ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CỦA CÁC HỢP TÁC XÃ

(Kèm theo **BẢN KẾ HOẠCH SỬ DỤNG** /KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2017 của UBND tỉnh Kiên Giang)



STT	Hợp tác xã	Nhu cầu hỗ trợ của hợp tác xã khi tham gia thí điểm										Hỗ trợ kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất					
		Đào tạo, thu hút cán bộ KTHH				Liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản			Thuế đất			Trụ sở làm việc	Nhà kho	Cửa hàng vật tư	Giao thông thủy lợi, giao thông nội đồng, công, măng bom		
		Đào tạo đội ngũ chuyên gia tư vấn	Đào tạo, tập huấn cho cán bộ chủ chốt cấp xã	Bồi dưỡng cán bộ QLNN về HTX nông nghiệp	Bổ trí cán bộ về làm việc lâu dài tại HTX	Hỗ trợ tư vấn XD phương án SXKD	Hỗ trợ liên kết với doanh nghiệp (đầu vào hoặc đầu ra)	Hỗ trợ xúc tiến thương mại	Hỗ trợ XD nhân hiệu SP	Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng	Hỗ trợ xây dựng QLNN về HTX nông nghiệp						
		Đào tạo/tập huấn chuyên đề cho cán bộ HTX	Hội thảo trao đổi kinh nghiệm thực tiễn SXKD	Đào tạo đội ngũ chuyên gia tư vấn	Đào tạo, tập huấn cho cán bộ chủ chốt cấp xã	Bồi dưỡng cán bộ QLNN về HTX nông nghiệp	Bổ trí cán bộ về làm việc lâu dài tại HTX	Thuế đất	Hỗ trợ tư vấn XD phương án SXKD	Hỗ trợ liên kết với doanh nghiệp (đầu vào hoặc đầu ra)	Hỗ trợ xúc tiến thương mại	Hỗ trợ XD nhân hiệu SP	Trụ sở làm việc	Nhà kho	Cửa hàng vật tư	Giao thông thủy lợi, giao thông nội đồng, công, măng bom	
	TỔNG												14	14	13	14	29
1	HTX Nông nghiệp Kinh 4A xã Tân Hiệp A, huyện Tân Hiệp	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		1	1	1	1	2
2	HTX Nông nghiệp Kinh 5B xã Tân An, huyện Tân Hiệp	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		1	1	1	1	2
3	HTX Nông nghiệp 5A xã Tân Hiệp A, huyện Tân Hiệp	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		1	1	1	1	5
4	HTX Nông nghiệp Thanh Tiến xã Thanh Bình, huyện Giồng Riềng	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		1	1	1	1	1
5	HTX Nông nghiệp Tân Thuận Phát xã Hòa Thuận, huyện Giồng Riềng	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		1	1	1	1	1
6	HTX Nông nghiệp Hòa Thuận I xã Mong Thọ A, huyện Châu Thành	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		1	1	1	1	1
7	HTX Nông nghiệp Thanh Hóa xã Mong Thọ A, huyện Châu Thành	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		1	1	0	1	1
8	HTX Nông nghiệp Tân Hưng xã Giục Trượng, huyện Châu Thành	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		1	1	1	1	4
9	HTX Nông nghiệp Kênh 18 xã Mong Thọ, huyện Châu Thành	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		1	1	1	1	1
10	HTX Nông nghiệp Tân Tạo Thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		1	1	1	1	1

Phụ lục 2

DỰ KIẾN NHU CẦU KINH PHÍ HỖ TRỢ HTX THAM GIA
 DỰ ÁN ĐỊNH MÔ HÌNH THÍ ĐIỂM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 445/QĐ-TTg

(Kèm theo Quyết định số 89 /KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2017 của UBND tỉnh Kiên Giang)



Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung hỗ trợ	Tổng số 04 năm (2017-2020)	Trong đó			
			Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
	Tổng	65.162,00	23.407,33	22.857,33	17.597,33	
1	Đào tạo bồi dưỡng	2.500,00	500,00	500,00	500,00	
2	Xây dựng phương án SXKD	300,00	100,00	100,00	100,00	
3	Xúc tiến thương mại	300,00	100,00	100,00	100,00	
4	Nhãn hiệu hàng hóa	100,00	50,00	50,00		
5	Truyền thông quảng bá chương trình phát triển HTX kiểu mới: Sổ tay tuyên truyền, tài liệu bướm, Pano, áp phích...	900,00	300,00	300,00	300,00	
6	Xây dựng mô hình liên kết	16.800,00	5.600,00	5.600,00	5.600,00	
7	Hỗ trợ thu hút cán bộ khoa học kỹ thuật của HTX: Hồ trợ thu hút nguồn nhân lực có trình độ đại học chuyên ngành kỹ thuật về làm việc lâu dài tại HTX (Mỗi HTX 01 người, thời gian 36 tháng)	1.392,00	464,00	464,00	464,00	
8	Hoạt động Ban chỉ đạo thực hiện QĐ 445 (công tác quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát, sơ tổng kết, khen thưởng, học tập kinh nghiệm...)	300,00	100,00	100,00	100,00	
9	Kết cấu hạ tầng cho HTX	42.570,00	(Vốn hỗ trợ 34.056 triệu đồng; Vốn HTX đối ứng 8.514 triệu đồng)			
		42.570,00	0,00	16.293,33	15.743,33	10.533,33

a	Hỗ trợ về trụ sở làm việc cho hợp tác xã	6.300,00		2.700,00	2.700,00	900,00
b	Hỗ trợ về nhà kho	7.150,00		3.300,00	2.750,00	1.100,00
c	Hỗ trợ về cửa hàng vật tư nông nghiệp	5.040,00		2.160,00	2.160,00	720,00
d	Hỗ trợ về san lấp mặt bằng	1.120,00		480,00	480,00	160,00
đ	Giao thông thủy lợi, giao thông nội đồng, cống, máng bơm	22.960,00		7.653,33	7.653,33	7.653,33